# TRƯỜNG THCS TÙNG THIỆN VƯƠNG

# MÔN: NGỮ VĂN- KHỐI 9 - Tuần 11: từ ngày 15/11 đến ngày 20/11/2021

# ÁNH TRĂNG (Nguyễn Duy)

# (Khuyến khích học sinh tự đọc)

**Link bài giảng:** [**https://www.youtube.com/watch?v=oiLcE1FCUKM&t=3s**](https://www.youtube.com/watch?v=oiLcE1FCUKM&t=3s)

**\* NỘI DUNG: *(Học sinh ghi phần này vào tập)***

**I. TÌM HIỂU CHUNG:**

***1. Tác giả***: SGK/ 156

***2. Tác phẩm:***

- Sáng tác năm 1978 ở TPHCM.

- Thể loại: Thơ 5 chữ

- Bố cục: 3 phần

+ Khổ 1, 2: Vầng trăng kỉ niệm

+ Khổ 3, 4: Vầng trăng hiện tại

+ Khổ 5, 6: Suy ngẫm của tác giả

**II. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN:**

1. ***Vầng trăng kỉ niệm:***

- Hồi nhỏ sống với đồng

với sông … với bể

- hồi chiến tranh ở rừng

vầng trăng thành tri kỉ

* ngỡ không bao giờ quên

cái vầng trăng tình nghĩa

*🢧 Nhân hoá*

***🢧 Sống gắn bó, tình nghĩa với vầng trăng của thiên nhiên.***

***2. Vầng trăng hiện tại:***

- vầng trăng đi qua ngõ

như người dưng qua đường

- Thình lình đèn điện tắt

phòng buyn – đinh tối om

đột ngột vầng trăng tròn

*🢧 Đối lập*

***🢧 Quá khứ sống dậy với bao kỉ niệm nghĩa tình.***

***3.*** ***Suy ngẫm của tác giả:***

***Người***  ***Trăng***

- mặt nhìn mặt - tròn vành vạnh

- rưng rưng - im phăng phắc

*🢧 giật mình 🢧 quá khứ đẹp, nguyên vẹn, không phai mờ.*

***🢧 Lời nhắc nhở về thái độ, tình cảm đối với quá khứ gian lao, tình nghĩa, về lẽ sống chung thủy.***

**III.** **TỔNG KẾT**:*\** ***Ghi nhớ****:* SGK / 157

# ÔN TẬP THƠ HIỆN ĐẠI

**Link bài giảng:** [**https://www.youtube.com/watch?v=NCW4FBSAwMU&t=322s**](https://www.youtube.com/watch?v=NCW4FBSAwMU&t=322s)

**\* NỘI DUNG: *(Học sinh ghi phần này vào tập)***

**I. Lập bảng thống kê các tác phẩm thơ hiện đại Việt Nam đã học trong sách hướng dẫn học Ngữ Văn 9 HKI:**

| **STT** | **Tên bài thơ** | **Tác giả** | **Năm sáng tác** | **Thể thơ** | **Tóm tắt nội dung** | **Đặc sắc nghệ thuật** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Đồng chí | Chính Hữu | 1948 | Tự do | Bài thơ ca ngợi tình đồng chí, đồng đội sâu sắc, thiêng liêng của những người lính trong thời kì đầu cuộc kháng chiến chống Pháp. | Sự kết hợp hài hòa giữa yếu tổ hiện thực và lãng mạn.  Hình ảnh thơ giản dị mà giàu sức khái quát.  Ngôn ngữ thơ hàm súc, cô đọng, giàu sức biểu cảm. |
| 2 | Bài thơ về tiểu đội xe không kính | Phạm Tiến Duật | 1969 | Tự do | Khắc họa hình ảnh của những người lính lái xe ở Trường Sơn với tư thế ung dung hiên ngang, tinh thần dũng cảm, bất chấp khó khăn cùng niềm lạc quan của tuổi trẻ và ý chí chiến đấu giải phóng miền Nam. | Giọng thơ ngang tàn, nghịch ngợm, rất gần với lời văn xuôi, lời đối thoại, lời nói thường ngày nhưng vẫn thú vị và giàu chất thơ.  Hình ảnh thơ độc đáo, đặc sắc. |
| 3 | Đoàn thuyền đánh cá | Huy Cận | 1958 | 7 chữ | Khắc họa nhiều hình ảnh đẹp tráng lệ thể hiện sự hài hòa giữa thiên nhiên và con người lao động, bộc lộ niềm vui, niềm tự hào của nhà thơ trước đất nước và cuộc sống. | Cảm hứng vũ trụ, cảm hứng lãng mạn.  Bài thơ có nhiều sáng tạo trong việc xây dựng hình ảnh bằng liên tưởng, tưởng tượng phong phú, độc đáo; có âm hưởng khỏe khoắn, hào hùng, lạc quan. |
| 4 | Bếp lửa | Bằng Việt | 1963 | Tự do | Bài thơ là những hồi tưởng và suy ngẫm của người cháu đã trưởng thành, nhớ lại những kỉ niệm đầy xúc động về người bà và tình bà cháu. Qua đó, bộc lộ những tình cảm sâu nặng đối với gia đình, quê hương, đất nước. | Kết hợp nhuần nhuyễn giữa biểu cảm và miêu tả, tự sự và bình luận.  Giọng điệu tâm tình, thiết tha, tự nhiên, chân thành.  Sáng tạo hình ảnh bếp lửa – hình ảnh vừa thực vừa mang ý nghĩa biểu tượng. |
| 5 | Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ | Nguyễn Khoa Điềm | 1971 | Tự do | Bài thơ bộc lộ tình yêu thương đằm thắm của người mẹ đối với con, tình cảm gắn bó với quê hương, với cuộc sống lao động và chiến đấu nơi núi rừng chiến khu, dù còn gian nan vất vả; đồng thời gửi gắm ước vọng con mau lớn khôn, khỏe mạnh, trở thành công dân của một đất nước tự do. | Cấu trúc lặp đi lặp lại của lời ru vừa tạo giọng điệu trữ tình, tha thiết, vừa mở rộng và xoáy sâu vào lòng người đọc sự ngọt ngào, trìu mến. |
| 6 | Ánh trăng | Nguyễn Duy | 1978 | 5 chữ | Bài thơ là một lời tự nhắc nhở của tác giả về những năm tháng gian lao của cuộc đời người lính gắn bó với thiên nhiên, đất nước bình dị, hiền hậu. Qua đó, gợi nhắc, củng cố ở người đọc thái độ sống “uống nước nhớ nguồn”, ân nghĩa thủy chung cùng quá khứ. | Giọng thơ mang tính tự bạch, tâm tình, nhỏ nhẹ và chân thành sâu sắc.  Hình ảnh vầng trăng – “ánh trăng” mang nhiều tầng ý nghĩa.  Ngôn ngữ thơ giản dị nhưng vô cùng hàn sức và mang ý nghĩa sâu xa. |

**II. Vài nét về nội dung và nghệ thuật các tác phẩm thơ hiện đại Việt Nam đã học trong sách hướng dẫn học Ngữ Văn 9 HKI:**

**1. Đồng chí - Chính Hữu:**

**- Nội dung:**

**+** Cơ sở hình thành tình đồng chí

**+** Biểu hiện cao đẹp của tình đồng chí

**+** Bức tranh đẹp về tình đồng chí

**- Nghệ thuật:** Chi tiết, hình ảnh, ngôn ngữ giản dị, chân thật, cô đọng, giàu sức biểu cảm.

**2. Bài thơ về tiểu đội xe không kính­ - Phạm Tiến Duật:**

**- Nội dung:**

**+** Hình ảnh những chiếc xe không kính

**+** Vẻ đẹp tâm hồn của người lính lái xe

**- Nghệ thuật:**

**+** Chất liệu hiện thực sinh động, hình ảnh độc đáo

**+** Giọng điệu tự nhiên, khỏe khoắn, giàu tính khẩu ngữ

**3. Đoàn thuyền đánh cá - Huy Cận:**

**- Nội dung:**

**+** Bức tranh thiên nhiên đẹp, tráng lệ.

**+** Hình ảnh con người lao động trong cuộc sống mới.

**- Nghệ thuật:**

**+** Nhiều hình ảnh đẹp, được sáng tạo bằng liên tưởng và tưởng tượng.

**+** Giọng điệu khỏe khoắn, lạc quan.

**4. Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ - Nguyễn Khoa Điềm:**

**- Nội dung:**

**+** Hình ảnh của những người mẹ Tà-ôi.

**+** Những khúc ru và tình cảm của mẹ.

**- Nghệ thuật:**

**+** Âm điệu ngọt ngào, tha thiết.

**5. Bếp lửa -Bằng Việt:**

**- Nội dung:**

**+** Hình ảnh bếp lửa - hình bóng bà với những yêu thương đong đầy dành cho cháu.

**+** Lòng kính yêu trân trọng và biết ơn của cháu đối với bà, với gia đình, quê hương.

**- Nghệ thuật:**

**+** Kết hợp giữa yếu tố miêu tả, biểu cảm và bình luận.

**+** Sáng tạo hình ảnh bếp lửa gắn liền hình ảnh của bà.

**6. Ánh trăng-Nguyễn Duy:**

**- Nội dung:**

**+** Tình cảm giữa con người với vầng trăng (Quá khứ - hiện tại)

**+** Cuộc hội ngộ bất ngờ giữa con người và vầng trăng.

**+** Thái độ của trăng và suy ngẫm của con người.

**- Nghệ thuật:**

**+** Hình ảnh giản dị, giàu ý nghĩa biểu tượng.

**+** Giọng điệu chân thành, sâu lắng.

**ÔN TẬP TIẾNG VIỆT**

**Link bài giảng:** [**https://www.youtube.com/watch?v=jdUX2P04Z9w**](https://www.youtube.com/watch?v=jdUX2P04Z9w)

**\* NỘI DUNG: *(Học sinh ghi phần này vào tập)***

**I. Các phương châm hội thoại.**

- Phương châm về lượng.

- Phương châm về chất.

- Phương châm quan hệ.

- Phương châm cách thức.

- Phương châm lịch sự.

**II. Xưng hô trong hội thoại.**

***1. Từ ngữ xưng hô:***

- tôi, ta, tớ, mình, anh, chị, anh ấy, chị ấy…)

- Tùy tình huống giao tiếp.

- Mối quan hệ với người nghe.

***🢧 Từ ngữ xưng hô thích hợp.***

**2.** “***xưng khiêm, hô tôn***”, phương châm này có nghĩa là: Khi xưng hô, người nói tự xưng mình một cách khiêm tốn và gọi người đối thoại một cách tôn kính.

**3**. Nếu không chú ý để lựa chọn được từ ngữ xưng hô thích hợp thì người nói sẽ không đạt được kết quả giao tiếp như mong muốn.

**III. Cách dẫn trực tiếp và cách dẫn gián tiếp:**

***1. Phân biệt cách dẫn trực tiếp và cách dẫn gián tiếp:***

- **Về nội dung**:

+ Dẫn trực tiếp: Nhắc lại nguyên văn lời nói hay ý nghĩ.

+ Dẫn gián tiếp: Thuật lại lời nói, ý nghĩ có điều chỉnh.

- **Về hình thức**:

+ Dẫn trực tiếp: Lời dẫn được đặt trong dấu ngoặc kép.

+ Dẫn gián tiếp: Lời dẫn không đặt trong dấu ngoặc kép.

***2. Thực hành chuyển lời thoại thành lời dẫn gián tiếp:***

- tôi nhà vua.



- chúa công vua Quang Trung.



- đây (tỉnh lược).



- bây giờ bấy giờ.



**TẬP LÀM THƠ 8 CHỮ**

**Link bài giảng:** [**https://youtu.be/5wY-MYuE920**](https://youtu.be/5wY-MYuE920)

**\*** **NỘI DUNG: *(Học sinh ghi phần này vào tập)***

**I. Nhận diện thể thơ 8 chữ**:

***1. Tìm hiểu các đoạn thơ***:

- Mỗi dòng thơ đều có 8 chữ.

- Số câu không hạn định.

- Có thể chia khổ, mỗi khổ 4 dòng.

- Gieo vần ở cuối câu (vần chân)

+ ***Ví dụ a*:** gieo vần “an”, “ưng “liên tiếp.

+ ***Ví dụ b*:** gieo vần “oc” liên tiếp.

+ ***Ví dụ c*:** gieo vần “at”,” on”, “ưng”, “iên” gián cách.

- Cách ngắt nhịp đa dạng linh hoạt: 3/3/2; 2/3/3; 4/4; 4/2/2; 3/5,…

***2. Ghi nhớ***: SGK/150

**II.** **Luyện tập nhận diện thể thơ 8 chữ**:

***1. Điền từ vào chỗ trống:***

- Câu 1: ca hát.

- Câu 2: ngày qua.

- Câu 3: bát ngát.

- Câu 4: muôn hoa.

***2. Điền từ vào chỗ trống:***

- Câu 1: cũng mất.

- Câu 2: tuần hoàn.

- Câu 3: đất trời.

***3. Sửa lại đoạn thơ cho đúng:***

- Sai vần, thanh điệu.

- Thay từ ***rộn rã*** bằng ***vào trường.***

**III.** **Thực hành**:

**1.** Câu 3**:** … ***trời****…*

Câu 4: … ***qua***

**2.** HS thêm một câu thơ thứ tư vào cho phù hợp với cảm xúc, vần với 3 câu đã cho.

*Ấm lòng ta bao kỉ niệm mến thương*

*Áo trắng học trò sao mãi vấn vương.*

**3**. Tập làm thơ:

- Nhận xét đánh giá các bài thơ:

+ Số chữ, cách gieo vần.

+ Nội dung cảm xúc.

+ Ý nghĩa của bài thơ.

**\* BÀI TẬP CỦNG CỐ:**

**Câu 1:** **Hình ảnh “trăng cứ tròn vành vạnh” trong bài “Ánh trăng” đặc trưng cho điều gì?**

   A. Hạnh phúc viên mãn, tròn đầy

   B. Hình ảnh ánh trăng đẹp đẽ, vẹn nguyên tình nghĩa không phải mờ

   C. Thiên nhiên, vạn vật luôn tuần hoàn

   D. Cuộc sống hiện tại no đủ, sung sướng

**Câu 2: Tư tưởng mà nhà thơ muốn gửi gắm qua bài thơ “Ánh trăng” là gì?**

   A. Con người có thể vô tình, lãng quên tất cả, nhưng thiên nhiên, nghĩa tình quá khứ thì luôn trong đầy, bất diệt.

 B. Thiên nhiên, vạn vật thì vô hạn, tuần hoàn còn cuộc đời con người thì hữu hạn.

   C. Thiên nhiên luôn bên cạnh con người, là người bạn thân thiết của con người.

   D. Cuộc sống vật chất dù đầy đủ cũng sẽ tiêu tan, chỉ có đời sống tinh thần là bất diệt.

**Câu 3:** **Thái độ và bài học tác giả muốn gửi gắm qua bài thơ “Ánh trăng”?**

   A. Thái độ đối với quá khứ.

   B. Thái độ với những người đã khuất.

   C. Thái độ với chính mình.

   D. Cả 3 đáp án trên đều đúng.

**Câu 4:** **Bài thơ nào sau đây không nói về hình ảnh người lính và tình đồng đội?**

   A. Bài thơ về tiểu đội xe không kính

   B. Đoàn thuyền đánh cá

   C. Ánh trăng

   D. Đồng chí

**Câu 5:** **Hãy nối cột A với cột B cho chính xác?**

|  |  |
| --- | --- |
| **A** | **B** |
| 1. Đồng chí | A. Giai đoạn sau kháng chiến chống Pháp (1954- 1965) |
| 2. Bài thơ về tiểu đội xe không kính | B. Giai đoạn kháng chiến chống Pháp  (1946- 1954) |
| 3. Đoàn thuyền đánh cá | C. Giai đoạn kháng chiến chống Mĩ (1965- 1975) |

A. 1-B; 2-C; 3-A

 B. 1-A; 2-B; 3-C

 C. 1-A; 2-C; 3-B

**Câu 6: Trong nói chuyện trực tiếp, xưng hô là hành động diễn ra thường xuyên, liên tục và nó là lời nói của ai?**

A. Cả người nói và người nghe

B. Người nói

C. Người nghe

D. Cần nhiều người cùng tham gia tạo nên cuộc giao tiếp

**Câu 7: Ý nào dưới đây không bao gồm những từ ngữ xưng hô trong hội thoại?**

A. Ông, bà, bố, mẹ, chú, bác, cô, dì, dượng, cậu, thím, mợ

B. Chúng tôi, chúng ta, chúng em, chúng nó

C. Anh, chị, bạn, cậu, con nuôi, chúng sinh

D. Thầy, con, em, cháu, tôi, ta, tín chủ, ngài, trẫm, khanh

**Câu 8: Cách dẫn gián tiếp là thuật lại lời nói, ý nghĩ của người, nhân vật, điều chỉnh cho phù hợp, lời dẫn gián tiếp không đặt trong dấu ngoặc kép, đúng hay sai?**

A. Đúng

B. Sai

**Câu 9: Trong các câu sau, câu nào có lời dẫn trực tiếp?**

A. An nói với Nam: “Năm nay, tôi quyết tâm học tập, không mê chơi nữa”.

B. An nói với Nam là năm nay, An quyết tâm học tập, không mê chơi nữa.

C. An nói với Nam là năm nay, bạn ấy quyết tâm học tập, không mê chơi nữa

D. An nói với Nam là năm nay, cậu ấy quyết tâm học tập, không mê chơi nữa

**Câu 10: Điền cụm từ thích hợp vào chỗ trống: “Lời dẫn trực tiếp thường được đặt sau dấu hai chấm và...”**

A. Nhắc lại ý chính

B. Nhắc lại nguyên văn

C. Nhắc lại một phần

D. Cả A và B đều đúng

**\* DẶN DÒ:**

- **Ghi phần NỘI DUNG** vào vở bài học.

- **Chuẩn bị bài**: Làng, Lặng lẽ Sa Pa.

**\* Lưu ý: Học sinh làm phần BÀI TẬP CỦNG CỐ trực tiếp trên K12ONLINE theo từng đơn vị bài học, hoàn thành trước 8g00 ngày 20/11/2021.**

**\* Mọi ý kiến thắc mắc cần giải đáp các em có thể trao đổi trực tiếp với giáo viên trong giờ học online qua google meet, trường hợp đặc biệt có thể liên hệ giáo viên:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Giáo viên** | **Lớp dạy** | **Zalo** | **Email** |
| Nguyễn Thị Thanh Bình | 9/4, 9/10 | 0812711008 | binhttv2015@gmail.com |
| Lê Ngọc Xuân Khánh | 9/1, 9/8, 9/13 | 0907375712 | lekhanhmon@gmail.com |
| Trần Thị Yến Phi | 9/9, 9/11 | 0395193948 | yenphitran4696@gmail.com |
| Huỳnh Ngọc Bích Phượng | 9/2, 9/12 | 0909578849 | phuong19091975@gmail.com |
| Hoàng Thị Ánh Phượng | 9/5, 9/6 | 0779922651 | anhphuong0306@gmail.com |
| Mai Thị Yến Nga | 9/3, 9/7 | 0344373456 | [maithiyennga98@gmail.com](mailto:maithiyennga98@gmail.com) |